TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2023/HS-ST
Ngày: 08-02-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nguyên, ông Lại Hữu Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Tuấn – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện B, thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 281/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn Q (tên gọi: Mía)**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1965 tại tỉnh Long An; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: C8/13Q ấp 3, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Không nơi cư trú nhất định. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Lê Ngọc Minh (đã chết) và bà Đoàn Thị Miên (đã chết); Bị cáo có vợ tên Vũ Thị Thanh Thúy và có 02 người con (sinh năm 1996 và năm 2006).

Tiền án: Ngày 03/7/2019, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Đánh bạc" theo bản án hình sự phúc thẩm số 293/2019/HSPT. Ngày 22/10/2019 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 10/12/2013, bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc" theo bản án số 349/2013/HSST. Ngày 09/9/2014 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt truy nã, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/9/2022 cho đến nay (có mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Lê Thính L, sinh năm: 1980; Nơi cư trú: 60 Lô M đường số 15 Khu dân cư Tân T, ấp 2, xã T, huyện B, Thành Phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2/ Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1977; Nơi cư trú: D7/6B ấp 2, xã T, huyện B, Thành Phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3/ Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1972; Nơi cư trú: E4/1B Khu phố 5, thị trấn T, huyện B, Thành Phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

4/ Ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1966; Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện Ch, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 11/4/2020 Lê Văn Q, Nguyễn Văn S, Nguyễn Thanh T đến quán nước tại địa chỉ D20/15F ấp 4, xã T, huyện B để uống nước. Sau đó, Lê Văn Q rủ Nguyễn Văn S và Nguyễn Thanh T chơi lắc tài xỉu ăn tiền, với hình thức cho 03 hột xí ngầu (hột nhựa, hình hộp vuông, mỗi mặt có từ 1 đến 6 chấm tròn ứng với từ 1 đến 6 điểm) bỏ vào chén, dùng nắp nhựa đậy lại xóc để tính tài, xỉu. Sau khi lắc mở nắp nhựa, nếu 03 hột xí ngầu có số điểm từ 04 đến 10 là xỉu; 11 đến 17 điểm là tài, nếu khi mở nắp nhựa 03 hột xí ngầu có số điểm là xỉu thì người đặt xỉu sẽ thắng cược, ngược lại thì người đặt cửa tài thắng cược còn nếu số điểm là 03 hoặc 18 điểm thì cái sẽ thắng hết, mỗi ván thắng thua từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng. Sau khi thỏa thuận xong, cả nhóm ra bãi đất trống trước quán nước để chơi. Lê Văn Q lấy dụng cụ chơi tài xỉu đã mang theo và làm cái, còn Tài và Song tham gia đặt tiền. Một lúc sau, Nguyễn Văn Đ và Lê Thính L cùng vào tham gia. Cả nhóm chơi một lúc thì Song và L hết tiền nên ngồi ngoài xem. Khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày, khi Q đang làm cái còn Tài, Đồng đang đặt tiền và chưa mở nắp nhựa phân định thắng thua thì Công an xã T tuần tra phát hiện lập hồ sơ ban đầu và thu giữ vật chứng gồm số tiền 350.000 đồng trên chiếu bạc, 02 cái dĩa, 02 nắp nhựa, 05 hột xí ngầu, 01 mặt bàn đá. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B để điều tra xử lý.

Quá trình điều tra, Lê Văn Q, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn S, Lê Thính L và Nguyễn Văn Đ khai nhận:

Lê Văn Q: Khi tham gia chơi lắc tài xỉu ăn tiền, Quang đem theo số tiền 1.350.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc, làm cái từ đầu đến khi bị phát hiện thì thắng được 1.250.000 đồng. Bị tạm giữ 2.600.000 đồng là tiền Q dùng để đánh bạc.

Nguyễn Thanh T: Khi đến sòng bài T đem theo số tiền 400.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc, mỗi ván đặt tụ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, thua hết 150.000 đồng, ván cuối đặt 50.000 đồng, chưa phân định thắng thua thì Công an phát hiện. Bị tạm giữ 200.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc.

Nguyễn Văn S: Khi đến sòng bài Song đem theo số tiền 200.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc, mỗi ván đặt tụ từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng, thua hết 200.000 đồng thì nghỉ, ván cuối không tham gia chơi mà chỉ ngồi xem thì bị Công an kiểm tra phát hiện.

Lê Thính L: Khi đến sòng bài L đem theo số tiền 500.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc, mỗi ván đặt tụ từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng, thua hết 200.000 đồng thì nghỉ chơi chỉ ngồi xem. Bị tạm giữ 300.000 đồng là tiền không dùng để đánh bạc.

Nguyễn Văn Đ: Khi đến sòng bài Đ đem theo số tiền 900.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc, mỗi ván đặt tụ từ 20.000 đồng đến 70.000 đồng, thua hết 730.000 đồng, ván cuối đặt 70.000 đồng cửa chẵn, chưa phân định thắng thua thì Công an phát hiện. Bị tạm giữ 100.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc.

Căn cứ tinh thần nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì tiền dùng để đánh bạc của Lê Văn Q, Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn Đ là 3.250.000 đồng (trong đó: tiền trên chiếu bạc là 350.000 đồng + 2.600.000 đồng tiền của Q dùng để đánh bạc + 100.000 đồng tiền của Đ dùng để đánh bạc + 200.000 đồng tiền của T dùng để đánh bạc).

Ngày 22/7/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thanh T và Lê Văn Q về tội "Đánh bạc" quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với Nguyễn Văn S đã có hành vi đánh bạc ăn tiền trái phép và sử dụng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, tại thời điểm bị phát hiện S đã nghỉ chơi. Qua xác minh, ngày 23/3/2018, bị Công an xã H, huyện Nh, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0012145/QĐ-XPVPHC xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Tuy nhiên, Công an xã H chưa tống đạt Quyết định xử phạt vi phạm hành chính cho Nguyễn Văn S; Đến trước ngày 11/4/2020, thời hiệu thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã hết 01 năm kể từ ngày ra Quyết định theo Điều 74 Luật xử lý vi phạm hành chính và đã quá 01 năm kể từ ngày hết thời hiệu thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Song không tái phạm nên S được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo Điều 7 Luật xử lý vi phạm hánh chính.

Đối với Lê Thính L đã có hành vi đánh bạc ăn tiền trái phép và sử dụng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, tại thời điểm bị phát hiện L đã nghỉ chơi. Qua xác minh ngày 15/02/2018, bị Công an thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên (nay là phường H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0004791/QĐ-XPVPHC số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. L đã nộp phạt ngày 01/3/2018. Đến ngày 11/4/2020, Linh được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Đối với Nguyễn Văn Đ có số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Qua xác minh Đ không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, gá bạc hay tổ chức đánh bạc.

Ngày 17/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B kết luận điều tra vụ án đề nghị truy tố Nguyễn Thanh T và ngày 17/12/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện B ban hành cáo trạng truy tố về tội Nguyễn Thanh T về tội "Đánh bạc" quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Ngày 27/01/2021, Toà án nhân dân huyện B đã đưa vụ án ra xét xử đối với Nguyễn Thanh T về tội đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), theo Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2021/HS-ST.

Đối với Q không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra quyết định truy nã. Ngày 08/9/2022, Lê Văn Q bị bắt theo quyết định truy nã. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Lê Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 14/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Văn Q về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Văn Q về tội danh như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội "Đánh bạc". Phạt bổ sung bị cáo từ 10 triệu đồng đến 20 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Vật chứng vụ án: đã được giải quyết tại Bản án số 22/2021/HS-ST ngày 27/01/2021 của Toà án nhân dân huyện B, Thành phố hồ Chí Minh.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Văn Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia đánh bạc và các chứng cứ tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Như vậy có căn cứ xác định: ngày 11/4/2020 tại địa chỉ D20/15F ấp 4, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí

Minh cơ quan công an phát hiện bắt qua tang bị cáo Lê Văn Q và Nguyễn Văn S, Nguyễn Thanh T, Lê Thính L, Nguyễn Văn Đ có hành vi đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu xác định thắng thua bằng tiền.

[3] Căn cứ biên bản phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo, đương sự tham gia đánh bạc, kết quả điều tra và căn cứ theo quy định của pháp luật thì tiền dùng để đánh bạc của Lê Văn Q là 3.250.000 đồng (trong đó: tiền trên chiếu bạc là 350.000 đồng, 2.600.000 đồng tiền của Q dùng để đánh bạc, 100.000 đồng tiền của Đ dùng để đánh bạc, 200.000 đồng tiền của T dùng để đánh bạc). Như vậy, tiền dùng để đánh bạc của bị cáo Lê Văn Q và các đương sự tham gia đánh bạc khác dưới 5.000.000 đồng nhưng khi tham gia đánh bạc bị cáo Lê Văn Q trước đó đã bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Đánh bạc" (theo Bản án hình sự phúc thẩm số 293/2019/HSPT, ngày 03/7/2019) và bị cáo Lê Văn Q chấp hành xong hình phạt tù của bản án này ngày 22/10/2019. Như vậy, tính đến lần vi phạm trong vụ án này thì bị cáo Lê Văn Q là người đã bị kết án về tội đánh bạc nhưng chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội đánh bạc theo quy định của Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Tại thời điểm phạm tội bị cáo là người trưởng thành, có năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình và bị cáo biết rõ pháp luật cấm đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào được ăn thua bằng tiền hay hiện vật nhưng muốn có được thu lợi bất chính mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Lê Văn Q đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù buộc bị cáo chấp hành để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính nên cần áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) phạt bổ sung bị cáo một số tiền nhất định để nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xét về nhân thân thì bị cáo có nhân thân xấu (năm 2013 bị xử phạt tù về tội Tổ chức đánh bạc nhưng đã được xóa án tích) và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bỏ trốn, bị bắt theo quyết định truy nã nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét về tình tiết giảm nhẹ, nhân thân và thái độ chấp hành pháp luật đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: đã được giải quyết tại bản án số 22/2021/HS-ST ngày 27/01/2021 của Toà án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Lê Văn Q phạm tội "Đánh bạc".

* Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

* Căn cứ Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

* Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Xử phạt bị cáo Lê Văn Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/9/2022.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Về vật chứng: đã được giải quyết tại Bản án số 22/2021/HS-ST ngày 27/01/2021 của Toà án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Về án phí: bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

- Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP.Hồ Chí Minh.
- Công an H. B;
- VKSND H. B;
- THA dân sự H.B;
- PC 53- Công an TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thế Dũng